

STT	NỘI DUNG
1	Chuyên đề 1: Cảm thụ các tác phẩm văn học - Hướng dẫn cách làm bài cảm thụ - 45 bài cảm thụ tác phẩm văn học hay
2	Chuyên đề 2: Nghị luận xã hội - Dạng 1: Nghị luận về tư tưởng đạo lí - Dạng 2: Nghị luận về hiện tượng sự việc trong đời sống (25 đề nghị luận về sự việc hiện tượng đời sống, nghị luận tư tưởng đạo lí, một quan điểm, nhận định văn học) - Dạng 3: Nghị luận về câu chuyện (50 đề nghị luận về câu chuyện có hướng dẫn cách làm bài chi tiết) - Dạng 4: Nghị luận về bức tranh (20 đề)
3	Chuyên đề 3: Kỹ năng làm bài kể về một sự việc có thật có liên quan đến sự kiện lịch sử
4	Chuyên đề 4: Rèn kỹ năng làm văn biểu cảm - Biểu cảm về sự vật con người - Biểu cảm về tác phẩm văn học - Kỹ năng viết bài văn phân tích đặc điểm nhân vật
5	Chuyên đề 5: Rèn kỹ năng thuyết minh thuật lại một sự kiện + Các dạng làm bài văn thuyết minh - Dạng 1: Thuyết minh thuật lại một sự kiện trong cuộc sống. - Dạng 2: Thuyết minh thuật lại một lễ hội dân gian. - Dạng 3: Thuyết minh về một sự kiện lịch sử - Dạng 4: Thuyết minh về một phương pháp cách làm - Dạng 5: Thuyết minh về tác phẩm văn học - Dạng 6: Thuyết minh về một thể loại văn học - Kỹ năng viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về tác giả tác phẩm (24 đoạn văn mẫu của cả 3 bộ sách)
6	Chuyên đề 6: Cách làm bài văn nghị luận bàn về ý kiến văn học mang tính lí luận VH
7	Chuyên đề 7: Kỹ năng làm bài đọc Hiểu - Mẹo làm bài đọc hiểu, nghị luận xã hội, nghị luận văn học. - Công thức viết phần mở bài cho bài nghị luận văn học và bài nghị luận xã hội
8	Chuyên đề 8: Tổng hợp các đề thi (73 Đề thi mới nhất 8 câu trắc nghiệm 2 câu tự luận kết hợp phần viết ngữ liệu hoàn toàn ngoài chương trình.
9	Một số bài văn mẫu hay văn nghị luận VH (23 đề nghị luận hay)

CHUYÊN ĐỀ 2: NGHỊ LUẬN XÃ HỘI

I. KHÁI NIỆM

- “Nghị luận là một thể loại văn học đặc biệt, dùng lí lẽ, phán đoán, chứng cứ để bàn luận về một vấn đề nào đó (chính trị, xã hội, văn học nghệ thuật, triết học, đạo đức). Vấn đề được nêu ra như một câu hỏi cần giải đáp, làm sáng tỏ. Luận là bàn về đúng, sai, phải, trái, khẳng định điều này, bác bỏ điều kia, để người ta nhận ra chân lí, đồng tình với mình, chia sẻ quan điểm và niềm tin của mình. Sức mạnh của văn nghị luận là ở sự sâu sắc của tư tưởng, tình cảm, tính mạch lạc, chặt chẽ của suy nghĩ và trình bày, sự thuyết phục của lập luận. Vận dụng các thao tác như giải thích, phân tích, chứng minh, bác bỏ, so sánh...”

- Nghị luận xã hội là những bài văn bàn về những vấn đề diễn ra xung quanh đời sống, xã hội. Đề tài của dạng bài nghị luận xã hội cũng hết sức rộng mở. Nó gồm tất cả những vấn đề về tư tưởng, đạo lí, một lối sống đẹp, một hiện tượng tích cực hoặc tiêu cực trong cuộc sống hàng ngày, vấn đề thiên nhiên môi trường, vấn đề hội nhập, toàn cầu hoá...Nghĩa là, ngoài những tác phẩm nghị luận văn học (lấy tác phẩm văn học, nhà văn làm đối tượng), tất cả các dạng văn bản viết khác đều có khả năng được xếp vào dạng nghị luận xã hội, chính trị.

II. CÁC DẠNG ĐỀ NGHỊ LUẬN XÃ HỘI

Nghị luận xã hội trong nhà trường phổ thông thường có hai dạng đề chính. Nghị luận về một tư tưởng, đạo lí, Nghị luận về một hiện tượng đời sống.

Ngoài ra dựa vào đề thi để cụ thể hơn trong việc nhận diện, nghị luận xã hội được phân hóa thành các dạng sau:

1. Nghị luận về một tư tưởng, đạo lí
2. Nghị luận về một hiện tượng đời sống
3. Nghị luận về một vấn đề xã hội được đặt ra trong tác phẩm văn học hoặc trong một câu chuyện.
4. Dạng đề nghị luận kết hợp hai mặt tốt - xấu trong một vấn đề
5. Dạng đề nghị luận mang tính chất đối thoại - bộc lộ suy nghĩ, quan điểm bản thân (mang tính đối thoại) về vấn đề được đặt ra.
6. Nghị luận về một vấn đề được gợi ra từ một hình ảnh/bức tranh.

1. Kiểu bài văn nghị luận xã hội chia làm ba loại nhỏ:

- + Nghị luận về một hiện tượng xã hội,
 - Hiện tượng có tác động tích cực đến suy nghĩ.
 - Hiện tượng có tác động tiêu cực.
 - Nghị luận về một mẫu tin tức báo chí.
 - Nghị luận về một bức tranh.

VD: Suy nghĩ của em về nạn bạo lực học đường?

- + Nghị luận về một vấn đề tư tưởng đạo lí,

- Tư tưởng mang tính nhân văn, đạo đức (lòng dũng cảm, khoan dung, ý chí nghị lực...).

- Tư tưởng phản nhân văn (ích kỷ, vô cảm, thù hận, dối trá...).

- Nghị luận về hai mặt tốt xấu trong một vấn đề.

- Vấn đề có tính chất đối thoại, bàn luận, trao đổi.

VD: Suy nghĩ của em về lòng bao dung.

+ Nghị luận về một vấn đề xã hội trong tác phẩm văn học.

- Nghị luận xã hội dưới dạng một câu chuyện.

- Nghị luận xã hội về một vấn đề xã hội đặt ra trong tác phẩm văn học.

III. YÊU CẦU LÀM BÀI NGHỊ LUẬN XÃ HỘI

* Các yêu cầu cơ bản

- Thứ nhất: Đây là yêu cầu cơ bản cần tập trung bám sát vấn đề nghị luận.

- Thứ hai: Vì là đề nghị luận xã hội vì vậy đòi hỏi người viết phải nêu được quan điểm cá nhân rõ ràng, chân thành và nghiêm túc và nhất quán.

- Thứ ba: Phải phân tích được mặt tốt, mặt xấu của vấn đề đang bàn luận.

- Thứ 4: Đoạn văn cần có dẫn chứng thuyết phục bằng các ví dụ cụ thể trong thực tế đời sống, trong văn chương, nghệ thuật.

- Thứ 5: Cần phải đánh giá và nêu thái độ với vấn đề đời sống xã hội phải thiết thực và khả thi làm cho cuộc sống và xã hội trở lên tốt đẹp hơn.

1. Về hình thức

Đối với đoạn văn nghị luận xã hội 200 chữ thì thí sinh phải trình bày theo đúng hình thức của một đoạn văn (tức là không được xuống dòng) dung lượng hợp lý nhất là khoảng 2/3 tờ giấy thi. Tuy nhiên các em có thể viết thêm vài dòng cũng không ảnh hưởng đến kết quả. Giám khảo sẽ không ai ngồi đếm số câu, số chữ nên các bạn có thể hoàn toàn yên tâm miễn sao là bài viết đủ ý, diễn đạt trong sáng, không mắc lỗi chính tả. Nếu như đề thi yêu cầu viết bài văn thì các em trình bày đủ 3 phần: mở bài, thân bài, kết bài.

2. Về nội dung

Dù đoạn văn dài hay ngắn cũng phải đầy đủ các ý chính sau:

Câu mở đoạn: Có tác dụng dẫn dắt vấn đề. Các em có thể viết theo cách diễn dịch, câu chủ đề nằm ở đầu đoạn văn. Các câu sau có nhiệm vụ làm rõ nội dung của câu chủ đề. Khi kết đoạn nên có một câu gắn gọn nêu ý nghĩa, nội dung, ý nghĩa hoặc quan điểm cá nhân của người viết để bài văn được sâu sắc hơn.

- Đoạn văn nghị luận xã hội 200 chữ về tư tưởng đạo lý cần có các ý cơ bản sau: Giải thích tư tưởng, đạo lý, biểu hiện cụ thể. Tiếp theo là phân tích và chứng minh rồi mở rộng vấn đề, nêu ý nghĩa và bài học nhận thức...

- Đoạn văn nghị luận xã hội 200 chữ về đời sống cần nêu được: Nêu hiện tượng đó (biểu hiện, mức độ...). Phân tích tác động tích cực/tiêu cực của hiện tượng đó. Tuy nhiên các bạn có thể viết linh hoạt theo ý của mình, cần có yếu tố sáng tạo, tránh máy móc, sáo rỗng.

3. Những vấn đề cần lưu ý khi làm văn nghị luận xã hội

a. Đọc kỹ đề

- Mục đích: Hiểu rõ yêu cầu của đề, phân biệt được tư tưởng đạo lý hay hiện tượng đời sống.

- Phương pháp xác định: Đọc kỹ đề, gạch chân dưới từ, cụm từ quan trọng để giải thích và xác lập luận điểm cho toàn bài. Từ đó có định hướng đúng mà viết bài cho tốt.

b. Lập dàn ý

- Giúp ta trình bày văn bản khoa học, có cấu trúc chặt chẽ, hợp logic.

- Kiểm soát được hệ thống ý, lập luận chặt chẽ, mạch lạc.

- Chủ động dung lượng các luận điểm phù hợp, tránh lan man, dài dòng.

c. Dẫn chứng phù hợp

- Không lấy những dẫn chứng chung chung (không có người, nội dung, sự việc cụ thể) sẽ không tốt cho bài làm.

- Dẫn chứng phải có tính thực tế và thuyết phục (người thật, việc thật).

- Đưa dẫn chứng phải thật khéo léo và phù hợp (tuyệt đối không kể lể dài dòng).

d. Lập luận chặt chẽ, lời văn cô đọng, giàu sức thuyết phục

- Lời văn, câu văn, đoạn văn viết phải cô đúc, ngắn gọn.

- Lập luận phải chặt chẽ.

- Cảm xúc trong sáng, lành mạnh.

- Đề bài văn thâu tình đạt lý thì phải thường xuyên tạo lối viết song song (đồng tình, không đồng tình; ngợi ca, phản bác...).

e. Bài học nhận thức và hành động

- Sau khi phân tích, chứng minh, bàn luận... thì phải rút ra cho mình bài học.

- Thường bài học cho bản thân bao giờ cũng gắn liền với rèn luyện nhân cách cao đẹp, đấu tranh loại bỏ những thói xấu ra khỏi bản thân, học tập lối sống...

g. Độ dài cần phù hợp với yêu cầu đề bài

Khi đọc đề cần chú ý yêu cầu đề (hình thức bài làm là đoạn văn hay bài văn, bao nhiêu câu, bao nhiêu chữ...) từ đó sắp xếp ý tạo thành bài văn hoàn chỉnh.

DẠNG 1: NGHỊ LUẬN VỀ MỘT TƯ TƯỞNG, ĐẠO LÝ

1. Khái niệm:

Nghị luận về một tư tưởng, đạo lý là bàn về một vấn đề thuộc lĩnh vực tư tưởng, đạo đức, quan điểm nhân sinh (như các vấn đề về nhận thức, về tâm hồn nhân cách, về các quan hệ gia đình, xã hội, cách ứng xử, lối sống của con người trong xã hội...).

Đối với học sinh trong nhà trường phổ thông, do đặc điểm tâm lý, lứa tuổi, tầm nhận thức nên những vấn đề đặt ra để bàn luận không phải là những vấn đề quá phức tạp, lớn lao mà chỉ là những vấn đề đạo đức, tư tưởng, tình cảm gắn liền với cuộc sống hàng ngày như tình cảm quê hương, bạn bè, ý thức trách nhiệm, tinh thần học tập... Những vấn đề này có thể được đặt ra một cách trực tiếp, nhưng thông thường là được

gợi mở qua một câu danh ngôn, châm ngôn, ngạn ngữ, ca dao hay câu nói của một nhà văn hóa, nhà khoa học, người nổi tiếng...

2. Phân loại:

Nghị luận về 1 tư tưởng, đạo lý có 2 dạng đề:

- **Đề nổi**, học sinh dễ dàng nhận ra và gạch dưới luận đề trong đề bài.
- **Đề chìm**, học sinh cần đọc kỹ đề bài, dựa và ý nghĩa câu nói, câu chuyện, văn bản được trích dẫn mà xác định luận đề.

1. Dạng đề trong đó tư tưởng, đạo lý được nói đến một cách trực tiếp.

Đề bài: “Sứ mạng của người mẹ không phải là làm chỗ dựa cho con cái mà là làm cho chỗ dựa ấy trở nên không cần thiết” (B.Babbles)

Hãy trình bày suy nghĩ của anh/ chị về ý kiến trên.

HƯỚNG DẪN

- Hướng dẫn phân tích đề : Ý kiến trên có các từ khoá trọng tâm cần giải thích:
 - + “Sứ mạng” : Vai trò lớn lao, cao cả của cha mẹ trong việc nuôi dạy con cái.
 - + “Người mẹ”: Người sinh ra con cái, rộng hơn đó chính là mái ấm gia đình.
 - + “Chỗ dựa cho con cái”: nơi che chở, yêu thương, là nơi con cái có thể nương tựa.
- Câu nói đã đưa ra quan điểm giáo dục của cha mẹ với con cái hết sức thuyết phục : Vai trò của cha mẹ không chỉ nằm trong việc dạy dỗ con mà quan trọng hơn là làm sao để con cái biết sống chủ động, tích cực, không dựa dẫm. Đây chính là vấn đề nghị luận.

Cách làm bài Nghị luận về một tư tưởng, đạo lý được nói đến một cách trực tiếp.

a. Mở bài

- Dẫn dắt, giới thiệu tư tưởng, đạo lý cần bàn luận.
- Mở ra hướng giải quyết vấn đề.

b. Thân bài

*** Giải thích tư tưởng, đạo lý cần bàn luận: (khoảng 10 dòng)**

- Khi giải thích cần lưu ý:
 - + Bám sát tư tưởng đạo lý mà đề yêu cầu, tránh suy diễn chủ quan, tùy tiện.
 - + Chỉ giải thích những từ ngữ, hình ảnh còn ẩn ý hoặc chưa rõ nghĩa.
 - + Phải đi từ yếu tố nhỏ đến yếu tố lớn: giải thích từ ngữ, hình ảnh trước, rồi mới khái quát ý nghĩa của toàn bộ tư tưởng đạo lý mà đề yêu cầu.

*** Bàn luận tư tưởng đạo lý mà đề yêu cầu: (khoảng 1,5 đến 2 mặt giấy thi)**

- Bàn luận về mức độ đúng đắn, chính xác, sâu sắc của tư tưởng đạo lý mà đề yêu cầu. Khi bàn luận nội dung này, cần lưu ý:
 - + Phân tích, chia tách tư tưởng đạo lý thành các khía cạnh để xem xét, đánh giá.
 - + Dùng lí lẽ, lập luận và dẫn chứng để chứng minh tính đúng đắn, đồng thời bác bỏ những biểu hiện sai lệch có liên quan đến vấn đề tư tưởng, đạo lý được bàn luận.
 - + Khi bàn luận, đánh giá cần thận trọng, khách quan, có căn cứ vững chắc.

Bàn luận về mức độ đầy đủ, toàn diện của tư tưởng đạo lý mà đề yêu cầu. Khi bàn luận nội dung này, cần lưu ý: